



## NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 84.24.39421030; Giấy CNĐKDN số 0100111948 cấp lần 13 ngày 8/1/2024

# QUY CHẾ TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024 VÀ NHIỆM KỲ 2024-2029 NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

## CHƯƠNG I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 và nhiệm kỳ 2024-2029 (sau đây gọi là Đại hội) của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (VietinBank).
- Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

#### Điều 2: Điều kiện tham dự Đại hội

- Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho cá nhân/tổ chức khác tham dự Đại hội.
- Cổ đông có thể thực hiện việc ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần của mình cho người khác thay mặt tham dự Đại hội.
- Việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi đáp ứng tất cả các điều kiện sau:
  - Cổ đông điền đầy đủ các thông tin trên Giấy ủy quyền (theo mẫu của VietinBank hoặc quy định của Luật Dân sự);
  - Giấy ủy quyền có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền.
  - Bản gốc Giấy ủy quyền được gửi về VietinBank chậm nhất trước ngày tổ chức Đại hội (27/4/2024) theo địa chỉ: Ban Thư ký Hội đồng quản trị (HĐQT) và Quan hệ cổ đông - Văn phòng HĐQT - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Số 108, Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Quý cổ đông có thể gửi trước bản chụp/scan tới địa chỉ email: investor@vietinbank.vn và gửi bản gốc qua đường bưu điện sau.

## CHƯƠNG II

### QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

#### Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức/người được ủy quyền (sau đây gọi là đại biểu) tham dự Đại hội

##### a. Quyền của đại biểu tham dự Đại hội

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho cá nhân/tổ chức khác tham dự Đại hội để biểu quyết, bầu cử tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động VietinBank.

2. Được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử (trong đó có ghi mã số đại biểu tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết, bầu cử) sau khi hoàn thành thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu Bầu cử tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà đại biểu sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.
3. Được thảo luận và trực tiếp biểu quyết, bầu cử tại Đại hội để thông qua các nội dung, bao gồm:
  - (i) Báo cáo của HĐQT tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 2019 – 2024 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2024 – 2029;
  - (ii) Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2023 và định hướng phát triển năm 2024;
  - (iii) Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023; định hướng và kế hoạch năm 2024;
  - (iv) Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 2019 – 2024 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2024 – 2029;
  - (v) Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024;
  - (vi) Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023;
  - (vii) Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2025;
  - (viii) Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023;
  - (ix) Tờ trình thông qua mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2024;
  - (x) Tờ trình thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2024 của VietinBank trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc các đợt chào bán;
  - (xi) Tờ trình về việc bổ sung hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán vào hoạt động của VietinBank;
  - (xii) Tờ trình ủy quyền phê duyệt ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế tài chính VietinBank;
  - (xiii) Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động VietinBank;
  - (xiv) Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank;
  - (xv) Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS VietinBank;
  - (xvi) Tờ trình Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu VietinBank giai đoạn 2021-2025;
  - (xvii) Tờ trình bầu thành viên HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2024 – 2029;
  - (xviii) Tờ trình bầu thành viên BKS VietinBank nhiệm kỳ 2024 – 2029;
  - (xix) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank (nếu có).
4. Đại biểu tham dự Đại hội muộn có quyền đăng ký dự họp ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết, bầu cử ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết, bầu cử đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

**b. Nghĩa vụ của đại biểu tham dự Đại hội**

1. Mang theo Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, Thông báo mời họp, Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy uỷ quyền họp lệ (trong trường hợp ủy quyền) để làm thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội. Đại biểu có thể phát biểu trực tiếp tại Hội trường hoặc ghi ý kiến phát biểu vào Phiếu ghi ý kiến đóng góp và gửi cho Ban tổ chức Đại hội. Khi có nhu cầu phát biểu trực tiếp, đại biểu cần đăng ký với Ban tổ chức

Đại hội và nêu rõ họ tên, địa chỉ, mã số đại biểu tham dự trước khi trình bày vấn đề cần phát biểu.

3. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

#### **Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do HĐQT VietinBank quyết định thành lập.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện:
  - (i) Kiểm tra tư cách cổ đông của đại biểu đến dự họp: Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, Thông báo mời họp, Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy uỷ quyền họp lệ (*trong trường hợp uỷ quyền*);
  - (ii) Phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử cho các đại biểu tham dự Đại hội;
  - (iii) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

#### **Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu gồm Trưởng ban và một số thành viên (không phải là ứng cử viên được bầu vào HĐQT/BKS), do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu thực hiện:
  - (i) Hướng dẫn đại biểu cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử;
  - (ii) Thu Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tiến hành kiểm phiếu;
  - (iii) Lập Biên bản kiểm phiếu, báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử.
3. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

#### **Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa và Ban Thư ký**

1. Ban Chủ tọa gồm Chủ tọa và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua, thực hiện điều khiển cuộc họp Đại hội.
2. Quyết định của Ban Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình họp của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
3. Ban Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và/hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
4. Ban Chủ tọa có thể hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động VietinBank) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu xảy ra một trong các trường hợp sau:
  - (i) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
  - (ii) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho các đại biểu dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết, bầu cử.
  - (iii) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;



- (iv) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của cuộc họp Đại hội được tiến hành hợp pháp;
5. Ban Thư ký gồm Trưởng ban và một số thành viên, do Ban Chủ tọa cử, thực hiện ghi chép Biên bản Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội và thực hiện các công việc theo phân công của Ban Chủ tọa.

### **CHƯƠNG III**

#### **TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

##### **Điều 7: Điều kiện tiến hành Đại hội**

Đại hội được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập họp Đại hội.

##### **Điều 8: Cách thức tiến hành Đại hội**

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày.
2. Đại hội sẽ thông qua Chương trình Đại hội, lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Khoản 3, Điều 3 của Quy chế này.

##### **Điều 9: Thông qua Quyết định của Đại hội**

1. Đối với nội dung quy định tại Điểm (xiii), Khoản 3, Điều 3 Quy chế này, Quyết định của Đại hội được thông qua khi được số đại biểu đại diện trên 65% số phiếu biểu quyết của tất cả các đại biểu dự họp tán thành.
2. Đối với các nội dung khác, Quyết định của Đại hội được thông qua khi được số đại biểu đại diện trên 51% số phiếu biểu quyết của tất cả các đại biểu dự họp tán thành.
3. Đối với việc bầu thành viên HĐQT/BKS: thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS và đại biểu có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Việc bầu cử thực hiện theo Quy chế bầu thành viên HĐQT/BKS (được Ban Chủ tọa trình bày và Đại hội biểu quyết thông qua).

##### **Điều 10: Biên bản Đại hội**

Nội dung Đại hội được lập thành biên bản và lưu trữ theo quy định. Biên bản Đại hội được lập và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

### **CHƯƠNG IV**

#### **ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

##### **Điều 11: Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành**

1. Trường hợp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 Quy chế này, thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp Đại hội triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày Đại hội lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

**CHƯƠNG V**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 12: Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này gồm 5 chương, 12 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Đại biểu, những người tham dự họp Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. *h*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**BAN CHỦ TỌA**



